

THỊ ỦY HƯƠNG TRÀ
BAN TUYÊN GIÁO

*

Số 189-CV/BTG

Sao gửi Tài liệu tuyên truyền,
phổ biến, quán triệt Chỉ thị 12-CT/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hương Trà, ngày 28 tháng 6 năm 2022

- Kính gửi:
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Thị ủy;
 - Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể chính trị - xã hội thị xã;
 - Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã;
 - Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao thị xã.

Căn cứ Công văn số 495-CV/BTGTU, ngày 24/6/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc *Sao gửi Tài liệu tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chỉ thị 12-CT/TW, ngày 05/01/2022 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới*.

Để phục vụ công tác tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Thị ủy sao gửi và đăng tải “*Đề cương tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chỉ thị 12-CT/TW, ngày 05/01/2022 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới*” do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn trên Trang Thông tin điện tử của Thị ủy Hương Trà tại địa chỉ: <https://thiuyhuongtra.vn>.

Đề nghị các địa phương, đơn vị nghiên cứu, sử dụng có hiệu quả trong công tác chỉ đạo, định hướng tuyên truyền, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của một trong ba trụ cột đối ngoại - công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới hiện nay./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thị ủy, (để b/c)
- UBND thị xã,
- Các ban xây dựng Đảng của Thị ủy,
- Như trên,
- Lưu BTG Thị ủy.



Lê Nhật Minh

ĐỀ CƯƠNG

**Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chỉ thị 12-CT/TW, ngày 05/01/2022
của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng,
nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới
(Ban hành kèm theo Công văn số 189-CV/BTG, ngày 28/6/2022
của Ban Tuyên giáo Thị ủy)**

I. VỀ KHÁI NIỆM ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN

Đối ngoại nhân dân là quan hệ và hoạt động đối ngoại giữa các cá nhân, tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, tổ chức phi chính phủ... của nước ta mà chủ thể là người dân, thành viên, hội viên Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức nhân dân ở Trung ương và địa phương, với đối tác nước ngoài là các chính phủ, các đảng, các tổ chức phi chính phủ và tổ chức quần chúng của đảng, các doanh nghiệp, cá nhân người dân các nước...

Đối ngoại nhân dân là một trong ba trụ cột, cùng đối ngoại Đảng và ngoại giao Nhà nước tạo nên sức mạnh tổng hợp của đối ngoại Việt Nam. Trụ cột đối ngoại nhân dân với sự tham gia chủ động của các tổ chức nhân dân và người dân, có đặc thù phù hợp với hệ thống chính trị Việt Nam, thể hiện sự đoàn kết, nhất trí của dân tộc Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo trên mặt trận đối ngoại.

II. QUAN ĐIỂM, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG VỀ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN (trước khi ban hành Chỉ thị 12-CT/TW)

Ngay từ những ngày đầu thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Đảng và Nhà nước ta đã rất coi trọng vai trò của đối ngoại nhân dân. Về tổ chức, Đảng đã sớm thành lập Ban Quốc tế nhân dân và các Ủy ban đoàn kết, Hội Hữu nghị để thực hiện ngoại giao nhân dân. Hội Hữu nghị Việt - Hoa, Việt - Mỹ đã được tổ chức và hoạt động từ năm 1945; Ủy ban bảo vệ hòa bình được thành lập năm 1950. Các Hội Hữu nghị với Trung Quốc, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa khác cũng được lập ra từ năm 1950.

Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã chỉ đạo thành lập, phát triển và trực tiếp lãnh đạo các tổ chức đối ngoại nhân dân đầu tiên của Việt Nam. Tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (tháng 02/1951), trong “Luận cương cách mạng Việt Nam” lần đầu tiên thuật ngữ “ngoại giao nhân dân” đã được chính thức đưa vào văn kiện của Đảng.

Bước vào thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã kịp thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo để củng cố, tăng cường công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình

mới: (1) Quyết định số 34-QĐ/TW, ngày 07/10/1987 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và tăng cường chỉ đạo công tác đối ngoại nhân dân”; (2) Chỉ thị số 44-CT/TW, ngày 20/9/1994 về “Mở rộng và đổi mới hoạt động đối ngoại nhân dân” trong đó nhận định: “Công tác đối ngoại nhân dân là bộ phận cấu thành công tác đối ngoại nói chung của nước ta”; (3) Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 (khóa VII) đề ra nhiệm vụ: “Mở rộng và đổi mới hoạt động đối ngoại nhân dân nhằm giữ vững hòa bình, mở rộng quan hệ hữu nghị và hợp tác, tạo điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc...”; (4) Nghị quyết Đại hội VIII khẳng định: “Mở rộng hoạt động đối ngoại của các đoàn thể nhân dân, tổ chức xã hội, phát triển quan hệ với các tổ chức phi chính phủ trên thế giới”; (5) Nghị quyết Đại hội IX nêu rõ: “Mở rộng hơn nữa đổi ngoại nhân dân..., góp phần tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau, quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa nhân dân ta và nhân dân các nước trong khu vực và trên thế giới... Phối hợp chặt chẽ hoạt động ngoại giao của Nhà nước, hoạt động đối ngoại Đảng và hoạt động đối ngoại nhân dân...”; (6) Nghị quyết Đại hội X đề ra nhiệm vụ: “Phát triển công tác đối ngoại nhân dân theo phương châm “chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả”. Tích cực tham gia các diễn đàn và hoạt động của nhân dân thế giới, góp phần vào cuộc đấu tranh chung vì hòa bình, phát triển công bằng, bền vững, dân chủ và tiến bộ xã hội”; (7) Chỉ thị 04-CT/TW, ngày 06/7/2011 của Ban Bí thư khẳng định: “...Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và của toàn dân mà nòng cốt là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, các đoàn thể và các tổ chức nhân dân”; (8) Văn kiện Đại hội XIII xác định: “Xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại với ba trụ cột là đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân”.

III. MỘT SỐ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN TRONG THỜI GIAN QUA

1. Một số kết quả nổi bật trong công tác đối ngoại nhân dân của Việt Nam thời gian qua

Trong điều kiện mới, nhiệm vụ mới, đối ngoại nhân dân tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng, phục vụ đắc lực công cuộc đổi mới đất nước. Công tác đối ngoại nhân dân đã có những chuyển biến tích cực và đạt được nhiều kết quả, góp phần quan trọng vào việc giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác, tạo điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nâng cao vị thế và uy tín của nước ta trên trường quốc tế, góp phần xây dựng lòng tin và hiểu biết lẫn nhau giữa nhân dân Việt Nam và bạn bè quốc tế.

1.1. Công tác đối ngoại nhân dân đã mở rộng, tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế

Trong các lĩnh vực hòa bình, đoàn kết, hữu nghị, hoạt động đối ngoại nhân dân đã bám sát định hướng độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế của Đảng và Nhà nước, tập trung vào các nước láng giềng và các nước ASEAN, các nước quan hệ đối tác chiến lược, toàn diện, các nước có quan hệ truyền thống; kết hợp các hoạt động giao lưu nhân dân và hợp tác về kinh tế, thương mại, đầu tư, văn hóa, khoa học kỹ thuật, giáo dục, du lịch và một số lĩnh vực khác, phục vụ thiết thực cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Cùng với việc duy trì, củng cố quan hệ với nhân dân ở các nước bạn bè truyền thống, như: Cuba, Triều Tiên, các nước thuộc Liên Xô cũ và Đông Âu, Ấn Độ, các đối tác ở Châu Phi, Trung Đông, Mỹ Latinh, các đoàn thể và tổ chức nhân dân ta đã mở rộng, đa dạng hóa đáng kể quan hệ giao lưu, hợp tác với các đối tác ở các nước Đông Nam Á, Châu Á - Thái Bình Dương và các nước lớn, nhất là Mỹ, Nhật Bản, Tây Âu, Hàn Quốc... Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, cùng với việc tiếp tục tham gia, đóng góp có trách nhiệm cho các tổ chức dân chủ, tiền bộ truyền thống; tham gia các tổ chức, diễn đàn và cơ chế hợp tác nhân dân khu vực ASEAN, Châu Á - Thái Bình Dương và quốc tế quan trọng, có ảnh hưởng đến lợi ích của Việt Nam; đăng cai tổ chức thành công nhiều diễn đàn, hội nghị, hội thảo đa phương, quốc tế tại Việt Nam. Trong bối cảnh đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, đã quyên góp, ủng hộ tiền, trang thiết bị y tế hỗ trợ đối tác và nhân dân các nước bị ảnh hưởng; qua đó tăng cường quan hệ với các đối tác, thể hiện truyền thống đùm bọc, sẻ chia của dân tộc Việt Nam và vai trò tích cực của Việt Nam trên trường quốc tế. Đối ngoại nhân dân đã phát huy tốt vai trò, vị thế tại các diễn đàn nhân dân quốc tế... được bạn bè quốc tế đánh giá cao.

1.2. Công tác đối ngoại nhân dân đã tích cực tham gia đấu tranh bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc

Trong bối cảnh tình hình Biển Đông diễn biến căng thẳng, các thế lực thù địch, phản động đẩy mạnh hoạt động chống phá, cạnh tranh kinh tế ngày càng quyết liệt, công tác đối ngoại nhân dân đã triển khai được nhiều hoạt động để góp phần bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, bảo vệ hình ảnh và các lợi ích chính trị - an ninh và kinh tế của đất nước. Chủ động, tích cực tham gia đấu tranh để bảo vệ hình ảnh và lợi ích của Việt Nam trong các lĩnh vực dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, nhất là tại các diễn đàn thuộc Liên hiệp quốc, các diễn đàn quốc tế và ASEAN. Chủ động tăng cường hơn các hoạt động bảo vệ lợi ích kinh tế của ta trước các biện pháp bảo hộ mậu dịch và cạnh tranh không lành mạnh của các nước khác.

1.3. Đẩy mạnh vận động và tranh thủ nguồn lực quốc tế để góp phần phát triển kinh tế - xã hội

Triển khai hiệu quả công tác vận động viện trợ và tham gia quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (PCPNN), gắn mục tiêu vận động viện trợ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của các địa phương với đối ngoại và bảo đảm an ninh - chính trị. Đến nay, Việt Nam có quan hệ với trên 1.200 tổ chức PCPNN, trong đó trên 500 tổ chức có hoạt động thường xuyên tại Việt Nam. Giá trị giải ngân viện trợ của các tổ chức PCPNN trong giai đoạn 2003 - 2019 đạt 4,83 tỷ USD; tập trung vào các lĩnh vực, như: y tế, giáo dục, phát triển kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, xây dựng năng lực cho các đối tác Việt Nam... Hàng nghìn chương trình, dự án, khoản viện trợ mỗi năm được triển khai trên 63 tỉnh/thành trong cả nước, góp phần thiết thực xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời người dân được đào tạo về kỹ thuật, kiến thức làm kinh tế; cán bộ địa phương, cán bộ dự án được đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ.

1.4. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại

Đã tích cực tuyên truyền, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, thành tựu của công cuộc đổi mới của Việt Nam với bạn bè quốc tế, đồng thời góp phần nâng cao hiểu biết và nhận thức của các tầng lớp nhân dân trong nước về chính sách đối ngoại của Việt Nam, về tình hình thế giới và các vấn đề toàn cầu. Công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại được quan tâm đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền; phát triển và nâng cao chất lượng các sản phẩm thông tin bằng nhiều thứ tiếng, tiếp cận được rộng hơn người đọc ở trong và ngoài nước. Việc tuyên truyền đối ngoại tranh thủ được sự ủng hộ của các tổ chức nhân dân, bạn bè quốc tế đối với Việt Nam. Nội dung, phương thức, lĩnh vực, địa bàn hoạt động và đối tác quan hệ trên kênh đối ngoại nhân dân ngày càng phong phú, đa dạng.

1.5. Đẩy mạnh công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài

Đã đẩy mạnh các hoạt động vận động, tập hợp người Việt Nam ở nước ngoài, thu hút sự tham gia của hàng nghìn kiều bào thuộc các thế hệ khác nhau. Nhiều hội đoàn mới đã được thành lập và phát triển, có nhiều hoạt động thiết thực hướng về đất nước; nhiều doanh nhân, trí thức kiều bào đã trở về đóng góp cho đất nước; các tổ chức và người Việt Nam ở nước ngoài đã tổ chức được nhiều hoạt động nhằm làm rõ thông tin, vận động nhân dân các nước ủng hộ chủ quyền và lập trường của Việt Nam về vấn đề Biển Đông.

Đối ngoại nhân dân đã bám sát mục tiêu, đường lối, chủ trương, chính sách của đối ngoại Đảng và Nhà nước, phối hợp và bổ sung cho đối ngoại

Đảng và ngoại giao Nhà nước; tiếp tục thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế vì lợi ích quốc gia, dân tộc; tăng cường hợp tác tạo thế đan xen lợi ích giữa nước ta với các nước, ngăn ngừa xung đột, tránh đối đầu, không để bị cô lập, phụ thuộc; kiên trì, sáng suốt xử lý đúng đắn mọi vấn đề phức tạp trong đối ngoại, nhất là vấn đề chủ quyền lãnh thổ.

2. Một số kết quả nổi bật của công tác đối ngoại nhân dân trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế trong thời gian qua

Thời gian qua, công tác đối ngoại nhân dân ở Thừa Thiên Huế đã được các cấp ủy đảng, các địa phương, đơn vị phát huy tối đa hiệu quả theo phong châm “chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả”; đồng thời nâng cao khả năng hoạt động của các tổ chức nhân dân làm công tác chuyên trách đối ngoại nhân dân. Nhờ đó, nhận thức của các cấp ủy, chính quyền các cấp, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tỉnh về quan điểm, mục tiêu và nhiệm vụ cần được triển khai để tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân ngày càng được nâng lên. Chính vì vậy, mặc dù tình hình quốc tế, trong nước và trong tỉnh có nhiều khó khăn, nhưng công tác đối ngoại nhân dân ở Thừa Thiên Huế đã có những chuyển biến tích cực và đạt được nhiều kết quả khả quan.

Công tác đối ngoại nhân dân trên địa bàn tỉnh đã được triển khai nhằm tăng cường và mở rộng mạng lưới đối tác, đa dạng hóa phương thức hoạt động, cách thức tiếp cận đối tác; củng cố và đẩy mạnh quan hệ với các đối tác thuộc các nước láng giềng, truyền thống; đẩy mạnh các chương trình hợp tác với các nước có vị trí quan trọng trong chính sách đối ngoại của Việt Nam và tỉnh Thừa Thiên Huế; thúc đẩy các hoạt động giao lưu giữa các địa phương của tỉnh với các vùng, lãnh thổ của nước bạn; mở rộng quan hệ với các cá nhân, tổ chức quốc tế yêu chuộng hòa bình, có thiện chí và ủng hộ quá trình phát triển của Việt Nam. Trong 10 năm qua, chỉ riêng qua kênh của Liên hiệp Hữu nghị và các tổ chức thành viên, Thừa Thiên Huế đã tổ chức đón tiếp và làm việc với 379 đoàn gồm 5.429 thành viên.

Nhiều hoạt động được tổ chức với sự đa dạng cả về chiều rộng lẫn chiều sâu, tập trung vào các thế mạnh hiện có nhằm xây dựng và củng cố mối quan hệ hữu nghị truyền thống, tình đoàn kết đặc biệt và sự hợp tác toàn diện giữa Việt Nam - Lào, tiếp tục củng cố quan hệ hữu nghị với các tỉnh kết nghĩa Nam Trung - Lào (Salavan, Sekong, Savannakhet, Attapeu, Champasak) và Viêng Chăng. Trong quan hệ với các nước trong Cộng đồng ASEAN, tỉnh Thừa Thiên Huế có quan hệ chặt chẽ về mặt du lịch và thương mại đối với Vương quốc Thái Lan và các đề án hợp tác kinh tế, văn hóa, xã hội với các

nước dọc Hành lang kinh tế Đông - Tây và Tiểu vùng sông Mê-Kông. Các hoạt động đối ngoại nhân dân cũng góp phần thúc đẩy mối quan hệ với các nước lớn, như: Trung Quốc, Pháp, Nhật Bản, Liên bang Nga, Hoa Kỳ, Đức, Úc, Anh... Đối với các đối tác mới - địa bàn mới và các đối tác đa phương, tỉnh không ngừng tìm kiếm, kết nối và phối hợp triển khai các hình thức hoạt động đa dạng, nội dung phong phú.

Bên cạnh các hoạt động giao lưu, hợp tác, công tác đối ngoại nhân dân trên địa bàn tỉnh đặc biệt chú trọng tăng cường đấu tranh dư luận, phản bác các thông tin sai trái và hoạt động xâm phạm chủ quyền, lãnh thổ trên Biển Đông nhằm bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc.

Công tác kêu gọi, vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài (PCPNN) trong thời gian qua đã tiếp tục gặt hái được những thành quả quan trọng về giá trị vận động, quan hệ đối tác, lĩnh vực tác động, phương thức và hiệu quả thực hiện. Trong giai đoạn 2011 - 2021, tỉnh đã vận động và triển khai thực hiện **471** khoản viện trợ dự án và phi dự án từ các tổ chức PCPNN với tổng ngân sách gần **33 triệu** đô la Mỹ; tập trung vào 06 nhóm lĩnh vực chính: giáo dục - đào tạo, giải quyết các vấn đề xã hội, y tế; tài nguyên - môi trường, phát triển kinh tế - xã hội, cứu trợ khẩn cấp. Các dự án đa góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống, tăng thu nhập cho người dân, đặc biệt các dự án phát triển nông thôn tổng hợp ở vùng sâu, vùng xa đã mang lại nhiều kết quả đáng khích lệ, góp phần nâng cao năng lực hoạt động của các tổ chức địa phương, huyện, xã và nâng cao năng lực cho cộng đồng địa phương.

Công tác thông tin đối ngoại trong giai đoạn 2011 - 2020 tiếp tục có những thay đổi tích cực về chiều sâu, hiệu quả và sự đa dạng về đối tượng, nội dung, kênh tương tác và phương thức thực hiện. Trong thời gian 10 năm qua, công tác thông tin đối ngoại đã đóng vai trò quan trọng trong tiến trình hội nhập quốc tế, nâng cao vị thế của Việt Nam nói chung và tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng trong khu vực và trên trường quốc tế. Thông qua các hoạt động thông tin đối ngoại, hình ảnh tỉnh Thừa Thiên Huế trong mắt bạn bè quốc tế đã được xác lập vị thế mới. Trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, hoạt động thông tin đối ngoại luôn là kênh thông tin quảng bá, thu hút đầu tư từ nước ngoài là chủ yếu. Bên cạnh đó, khi các thế lực thù địch trong và ngoài nước chống phá, công tác thông tin đối ngoại đã chủ động đấu tranh, nhất là trong những vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, biên giới lãnh thổ.

Công tác nghiên cứu - tham mưu được chú trọng hơn về tính phản biện, cơ sở khoa học và bám sát tình hình thực tiễn của địa phương. Hoạt động nghiên cứu để tăng cường cơ sở khoa học phục vụ công tác tham mưu cho các cấp lãnh đạo được chú trọng đẩy mạnh trong nhiệm kỳ qua.

Thường xuyên quan tâm, trao đổi và giải đáp các tâm tư nguyện vọng của các kiều bào; tiếp tục cung cấp các văn bản pháp luật và hướng dẫn các thủ tục hành chính liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài; đa dạng hóa và nâng cao hiệu quả các hình thức tập hợp, vận động người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân; tuyên truyền, vận động kiều bào tham gia đầu tư xây dựng quê hương, đất nước.

IV. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH CHỈ THỊ 12-CT/TW

1. Những biến chuyển của bối cảnh quốc tế, khu vực, tình hình trong nước và xu thế phát triển chính sách quan hệ công chúng, đối ngoại nhân dân của các nước trên thế giới đòi hỏi phải điều chỉnh một số nhiệm vụ và giải pháp trong công tác đối ngoại nhân dân để phù hợp hơn với thực tiễn.

Thời gian tới, tình hình quốc tế tiếp tục biến động nhanh, phức tạp, cơ hội và thách thức đan xen. Cùng với xu hướng dân chủ hóa, vai trò, tiếng nói và sự tham gia của các tổ chức nhân dân ngày càng được coi trọng từ cấp độ quốc gia, khu vực đến toàn cầu.

Sự phát triển của nền kinh tế tri thức và cách mạng công nghiệp lần thứ tư, ứng dụng rộng rãi của công nghệ thông tin vào tất cả các mặt của đời sống đặt ra yêu cầu đổi mới và đa dạng hóa các hình thức hợp tác, hỗ trợ, vận động, thu hút các nguồn lực để xây dựng và phát triển đất nước.

Ở trong nước, 05 năm tới là giai đoạn then chốt trong việc thực hiện các mục tiêu do Đại hội XIII của Đảng đề ra. Trong bối cảnh đó, cần huy động mọi nguồn lực, trong đó có nguồn lực từ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các cá nhân, từ người Việt Nam ở nước ngoài... nhằm hiện thực hóa khát vọng và tầm nhìn phát triển đất nước.

2. Sau 10 năm thực hiện Chỉ thị 04-CT/TW, ngày 06/7/2011 của Ban Bí thư khóa XI, công tác đối ngoại nhân dân đã đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Nhận thức về đối ngoại nhân dân được nâng lên; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước về công tác đối ngoại nhân dân được quan tâm đầy mạnh; lực lượng tham gia và quan hệ đối tác được mở rộng. Đối ngoại nhân dân cùng đối ngoại Đảng và ngoại giao Nhà nước đã tạo nên sức mạnh tổng hợp, góp phần tích cực vào việc giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc; mở rộng và tăng cường quan hệ hữu nghị, hiểu biết lẫn nhau giữa nhân dân ta với nhân dân các nước, làm cho cộng đồng quốc tế hiểu biết hơn về đất nước, con người Việt Nam, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ta và những thành tựu của công cuộc đổi mới; tăng cường hợp tác, tạo thêm nguồn lực, sự đồng tình, ủng hộ quốc tế đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đồng thời đóng góp tích cực vào cuộc đấu

tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội; nâng cao vai trò, uy tín và vị thế quốc tế của Việt Nam.

3. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác đối ngoại nhân dân vẫn còn những hạn chế cần được khắc phục

Nhận thức về đối ngoại nhân dân còn chưa đầy đủ, thống nhất. Có lúc, có nơi, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý hoạt động đối ngoại nhân dân chưa được quan tâm đúng mức. Việc thể chế hóa một số chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Đảng về đối ngoại nhân dân còn chậm, chưa sát với thực tiễn; chưa phát huy tối đa thế mạnh của đối ngoại nhân dân. Một số đoàn thể, tổ chức nhân dân có lúc còn thụ động, thiếu chiêu sâu trong quan hệ đối ngoại, chưa quan tâm đúng mức đến mục tiêu, yêu cầu chính trị đối ngoại trong các hoạt động. Vị thế, vai trò của các tổ chức nhân dân ta tại một số diễn đàn quốc tế tuy đã được cải thiện, song năng lực tham gia và hiệu quả hoạt động chính trị đối ngoại còn hạn chế. Sự phối hợp giữa các ban, bộ, ngành, địa phương, tổ chức còn chưa chặt chẽ, thống nhất; chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác đối ngoại nhân dân. Công tác nghiên cứu, tham mưu chiến lược về đối ngoại nhân dân chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Nguồn lực cho đối ngoại nhân dân còn hạn hẹp, thiếu cơ chế, chính sách phù hợp. Chính sách và công tác cán bộ còn bất cập; năng lực của đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác đối ngoại nhân dân chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ.

V. MỘT SỐ ĐIỂM ĐÁNG CHÚ Ý TRONG CHỈ THỊ 12

Về quan điểm chỉ đạo, Ban Bí thư yêu cầu nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân, góp phần xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại với ba trụ cột là đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân.

Trên cơ sở đó, Chỉ thị 12-CT/TW của Ban Bí thư đề ra 08 nhóm nhiệm vụ, giải pháp, trong đó có một số điểm đáng chú ý như sau:

- Về mục tiêu:

Đối ngoại nhân dân, cùng với đối ngoại Đảng và ngoại giao Nhà nước, phát huy vai trò tiên phong trong việc tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước, góp phần tạo lập và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền quốc gia, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, huy động các nguồn lực bên ngoài, sự đoàn kết, ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân thế giới để phát triển đất nước, nâng cao vị thế và uy tín của đất nước; cùng với các lực lượng chính trị, xã hội và nhân dân tiến bộ trên thế giới phấn đấu vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác phát triển và tiến bộ xã hội.

- *Về lực lượng*: Công tác đối ngoại nhân dân là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, của từng cán bộ, đảng viên và người dân.

- *Về nội dung và phương thức hoạt động*:

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, không ngừng nâng cao hiệu quả của đối ngoại nhân dân theo phương châm “chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả”.

Chủ động xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển quan hệ đối tác đối ngoại nhân dân, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả trong các lĩnh vực.

Không ngừng đổi mới hình thức và nội dung hợp tác, mở rộng và nâng cao hiệu quả quan hệ với các tổ chức, cá nhân nước ngoài, góp phần nâng cao hiệu quả quan hệ song phương với các nước.

- *Về việc phát huy nguồn lực*:

Nâng tầm đối ngoại đa phương; tích cực vận động, đa dạng hóa và quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực quốc tế phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam, luật pháp và thông lệ quốc tế, góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia, vì lợi ích quốc gia - dân tộc.

- *Về pháp lý*:

Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, hoàn thiện và thực thi hiệu quả hệ thống pháp luật về công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới. Đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường phân cấp thẩm quyền theo hướng cụ thể, hiệu quả; có cơ chế bảo đảm điều kiện thuận lợi để đối ngoại nhân dân phát huy những lợi thế đặc thù trong công tác đối ngoại.

- *Về công tác đại đoàn kết*:

Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân là góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phục vụ thiết thực sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Bên cạnh việc tiếp tục nâng cao nhận thức, Chỉ thị nhấn mạnh cần làm tốt công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài, gắn kết phong trào, hoạt động của hội đoàn người Việt Nam ở nước ngoài với phong trào, hoạt động của các tổ chức nhân dân ở trong nước; nhất là thế hệ trẻ, phát huy tinh thần yêu nước, nguồn lực to lớn của đồng bào ta ở nước ngoài phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; phát huy vai trò cầu nối của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, góp phần thúc đẩy quan hệ tốt đẹp giữa Việt Nam với các nước.

- Về công tác thông tin đối ngoại nhân dân:

Nhấn mạnh việc đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức và tư duy về thông tin đối ngoại, tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các phương tiện truyền thông mới; khai thác mặt tích cực của mạng xã hội.

- Về cơ chế phối hợp và tổ chức bộ máy làm công tác đối ngoại nhân dân:

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, toàn diện của Đảng, sự quản lý tập trung, hiệu quả của Nhà nước, sự phối hợp thống nhất giữa các tổ chức nhân dân Việt Nam, trong đó nhấn mạnh vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam.

Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các lực lượng làm công tác đối ngoại giữa ba trụ cột đối ngoại. Thực hiện phân công, phân vai cụ thể trong quá trình thực hiện, quản lý hoạt động đối ngoại nhân dân giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; đảm bảo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

Đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy, biên chế làm công tác đối ngoại nhân dân theo hướng tinh gọn, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại nhân dân bảo đảm vững vàng về bản lĩnh chính trị, kiến thức, nghiệp vụ và ngoại ngữ./.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY